TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2024/HS-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị H Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST- HS ngày 16/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mẫn Xuân H**, sinh ngày 22/02/2008;

Tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Tổ dân phố Vụ B, thị trấn Bắc L, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;

Nghề nghiệp: học sinh; Trình độ văn hóa: 10/12.

Họ và tên cha: Mẫn Xuân M, sinh năm 1973;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1977;

Vợ, con: chưa có.

Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Mẫn Xuân H không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người đại diện và là người giám hộ cho bị cáo:

Ông Mẫn Văn M- Sinh năm 1973 (Có mặt)

Nơi cư trú đều ở: TDP Vụ B, thị trấn Bắc L, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

2. Họ và tên: **Đinh M Q**, sinh ngày 21/4/2008; Tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: thôn Danh Thượng 2, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;

Nghề nghiệp: học sinh; Trình độ văn hóa: 10/12.

Con ông: Đinh Văn Huyến, sinh năm 1979;

Con bà: Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1988;

Vợ, con: chưa có.

Gia đình bị cáo có 3 anh em, bị can là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Đinh M Q không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người đại diện và giám hộ cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Huệ- Sinh năm 1988

Nơi cư trú đều ở: thôn Danh Thượng 2, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

II. Những người tham gia tố tụng:

Bị hại:

Bà Đỗ Thị H- Sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Khoát, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

III. Người tham gia tố tung khác:

- Bà Nguyễn Thị Mai – Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Bắc Giang bào chữa cho bị cáo H; Q. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06/5/2024, Đinh M Q, sinh ngày 21/4/2008 trú tại thôn Danh Thượng 2, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa một mình điều khiển xe máy điện màu đen, biển kiểm soát 98MĐ3- 097.14 từ nhà mình đến nhà của Mẫn Xuân H, sinh ngày 22/02/2008, trú tại tổ dân phố Vụ B, thị trấn Bắc L, huyện Hiệp Hòa để rủ H đi sang khu vực huyện Việt Yên chơi. Khi đi Q điều khiển xe máy điện chở H ngồi sau. Trên đường đi đến đoạn đường thuộc cánh đồng thôn Khoát, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, Q nói chuyện với H về việc Q đang tH tiền tiêu và rủ H đi tìm sắt vụn nhặt bán lấy tiền. Đi thêm được một đoạn thì Q nhìn thấy ở bên phải đường có 01 chiếc xe đạp điện màu đen, không gương, không biển số, không cắm chìa khóa điện của bà Đỗ Thị H, sinh năm 1969 trú tại thôn Khoát, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa đang dựng ở rìa đường, đầu xe hướng ngược chiều đường đi của Q và H. Thấy vậy, Q bảo H "xe kìa". H nhìn về phía trước thấy chiếc xe đạp điện nên hiểu là Q rủ H trộm cắp chiếc xe đó nhưng do H sợ bị phát hiện nên bảo với Q là "Sợ lắm". Q không nói gì và tiếp tục điều khiển xe đi qua vị trí chiếc xe đạp điện, vừa đi Q và H vừa quan sát xung quanh xem có ai ở gần đó không thì thấy bà H đang bơm thuốc trừ sâu ở dưới ruộng cách đó khoảng 100 mét. Q tiếp tục đèo H đi qua vị trí chiếc xe đạp điện khoảng 10 mét thì Q quay xe lại và tiến đến gần vị trí chiếc xe đạp điện, xuống xe, dắt chiếc xe đạp điện của bà H quay đầu lại và ngồi lên xe. Thấy vậy, H hiểu ý Q nên chủ động ngồi lên xe máy điện của Q và điều khiển xe tiến sát phía sau bên trái chiếc xe đạp điện vừa trộm được, dùng chân phải đặt vào giảm sóc phía sau bên trái chiếc xe đạp điện đẩy chiếc xe đạp điện do Q điều khiển rời khỏi hiện trường. Lúc này bà H đứng dưới ruộng lúa nhìn lên thì thấy Q và H trộm cắp xe đạp điện của mình nên đã hô hoán người dân xung quanh thì có ông Nguyễn Văn Đô, sinh năm 1962 trú tại Thôn Khoát, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hoà đang điều khiển xe mô tô trên đường, nghe tiếng bà H hô hoán nên đã đuổi theo Q và H. Khi đến đoạn đường thuộc

khu vực thôn Hạnh, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thì ông Đô đuổi kịp và giữ được Q và H. Đồng thời trình báo Công an xã Đông Lỗ đến lập biên bản bắt quả tang đối với H và Q về hành vi trộm cắp tài sản.

Sau đó, Công an xã Đông Lỗ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh M Q và Mẫn Xuân H, thu giữ: 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu AIMA màu sơn đen, số khung AMVYMEGHDLA5108581, số máy SZBJ48V400W20221621. Xe đã qua sử dụng, không có gương cH hậu; 01 xe máy điện biển kiểm soát 98MDD3-097.14, xe màu sơn đen, xe đã qua sử dụng, không có gương cH hậu. Số máy OWA180613116, số khung EKVNJAW01229.

Tại Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hoà kết luận: Chiếc xe đạp điện, màu sơn đen, số máy: SZBJ48V400W20221621, số khung: AMVYMEGHDLA5108581 có giá 3.500.000 đồng *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKS-HH ngày 06/8/2024, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mẫn Xuân H và Đinh M Q đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS

Xử phạt bị cáo Đinh M Q từ 07 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh M Q cho Ủy ban nhân dân Danh Thắng quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Mẫn Xuân H từ 06 đến 07 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho UBND thị trấn Bắc Lý quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu

Ngoài ra đại diện viện kiểm sát đề nghị tuyên về quyền kháng cáo; án phí.

Trong phần tranh luận:

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét các bị cáo là người chưa thành niên; đang là học sinh nhận thức pháp luật còn hạn chế, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời đồng ý về tội danh; các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt mà VKS đề nghị đối với bị cáo.

Đại diện, người giám hộ đối với bị cáo đồng ý với ý kiến TGVPL đã tranh luận

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Q; H đều đề nghị cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo được ở nhà đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc kH nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]. Tại phiên toà hôm nay bị cáo Đinh M Q; Mẫn Xuân H có mặt tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố đã nêu. Lời khai của bị cáo là phù hợp với diễn biến, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập: Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 06/5/2024; Đinh M Q, sinh ngày 21/4/2008; Mẫn Xuân H, sinh ngày 22/02/2008 là học sinh, do không có tiền tiêu sài cá nhân, Đinh M Q đã rủ Mẫn Xuân H, cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu AIMA màu sơn đen của bà Đỗ Thị H, giá trị tài sản trộm cắp là 3.500.000 đồng.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố các bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và vai trò của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công, thống nhất về việc thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án này bị cáo Q là người có vai trò chính, là người rủ bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời bị cáo Q cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H có vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo Q thực hiện hành vi phạm tội.

Về nhân thân: Các bị cáo đều là người chưa thành niên, tại thời điểm phạm tội mới trên 16 tuổi, đang là học sinh, có nhân thân tốt.

[5] Về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì lợi ích trước mắt, bị cáo đã phạm tội chiếm đoạt tài sản của người khác.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và truy tố các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên các bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H bố đẻ đã khắc phục cho bị hại 300.000 đồng

Từ những nhận định trên đây nhận thấy.

Các bị cáo đều là người chưa thành niên, tại thời điểm phạm tội mới trên 16 tuổi; có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, hiện đang là học sinh, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có hai tình tiết giảm nhẹ theo định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù giam có thời hạn, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, cần được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại, không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

[9] Đối với vật chứng của vụ án: Đã được xử lý trả lại cho bị hại, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền an phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Tuyên Xử:

1.1 Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đinh M Q 07 (bảy) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh M Q cho Ủy ban nhân dân xã Danh Thắng quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Tuyên Xử:

2.1 Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mẫn Xuân H 06 (sáu) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án só thẩm.

Giao bị cáo H cho UBND thị trấn Bắc Lý quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về trách nhiệm dân sư: Bị hại không yêu cầu, không đặt ra xem xét

5. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Q; bị cáo H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo

6.Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự,

Bị cáo; Nhưng người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc hợp lệ niêm yết bản án.

7. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự ./

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sơ tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT,CQTHAHS CA huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Danh Thắng;
- UBND Thị trấn Bắc Lý
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thanh Thuần